

Bản án số: 06/2024/HS-ST

Ngày: 11/03/2024.

NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **An Văn Khoái**.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Lan.
Bà Bùi Thị Thúy.
- *Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Long* - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2023/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với:

1. Các bị cáo:
 - 1.1 **Nguyễn Văn H** - sinh năm 1993 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: **Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Văn S** và bà **Đoàn Thị H1**; có vợ là **Hồ Thị Hải Y** và 02 con, con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2020.

- Tiền án:
- Ngày 20/9/2018, **Nguyễn Văn H** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án số 55/2018/HS-ST ngày 29/11/2018 của TAND huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt **H** 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. **H** chấp hành xong án phạt tù ngày 20/12/2019 (chưa được xóa án tích).

- Ngày 28/4/2021, **Nguyễn Văn H** phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án hình sự số 31/2021 ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 28/01/2023 (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/7/2023 đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh H có mặt tại phiên tòa.

1.2. Phạm Huy H2 - sinh năm 2003 tại Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Phạm Đăng D** và bà **Phạm Thị N**; Vợ, con: Chưa.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 06/10/2021, bị **Công an huyện G** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 52/QĐ-XPHC về hành vi Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản, bằng hình thức phạt tiền là 750.000 đồng. Hiện chưa chấp hành Quyết định xử phạt (chưa được xóa)

- Ngày 24/12/2022, bị Trưởng **Công an huyện G** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 143/QĐ-XPHC về hành vi Cố ý gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bằng hình thức phạt tiền là 6.500.000 đồng. Ngày 27/01/2023 đã chấp hành (chưa được xóa).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/7/2023 tại nhà tạm giữ **công an huyện G**.

- *Người làm chứng:*

+ Anh **Trần Văn P** - sinh năm 2005.

Địa chỉ: **Thôn A, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương**.

+ Chị **Nguyễn Thị N1** - sinh năm 1968.

Địa chỉ: **Thôn T, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương**.

+ Chị **Bùi Thị T** - sinh năm 1974.

Địa chỉ: **Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương**.

+ Chị **Bùi Thị H3** - sinh năm 1981.

Địa chỉ: **Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương**.

+ Chị **Hồ Thị Hải Y** - sinh năm 1997.

Địa chỉ: **Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương**.

+ Ông **Phùng Văn C** - sinh năm 1963.

Địa chỉ: **Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương**.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là đối tượng đã hai lần bị kết án, chưa được xóa án tích. **H** và **Phạm Huy H2** có mối quan hệ quen biết nhau từ trước và đều là những đối tượng đã từng sử dụng ma túy đá. Ngày 23/7/2023, **H2** và **H** có hẹn nhau cùng

sử dụng ma túy đá, tuy nhiên ngày hôm đó H không mua được ma túy nên chưa sử dụng, H2 và H hẹn nhau khi nào H mua được ma túy thì sẽ cùng nhau sử dụng, H sẽ là người mua và H2 là người trả tiền mua ma túy. Trưa ngày 25/7/2023, H điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số: 34S1-129.68 (là xe của chị Hồ Thị Hải Y, sinh năm 1997, nơi thường trú: Thôn Đ, Xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương – vợ H) đi một mình sang huyện N, tỉnh Hải Dương chơi. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi H đang ngồi chơi tại một quán nước ven đường thì thấy một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng cao gầy, H không biết tên, tuổi, địa chỉ, trông giống người nghiện ma túy. H có hỏi người đàn ông này là: “có đá không, bán cho ít?”. Người này hỏi lại H là: “bao nhiêu?”. H đưa cho người đàn ông này 300.000 đồng thì người đàn ông này đưa cho H một túi nilon màu trắng, có kẹp kín, kích thước khoảng (1,5x2)cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể, H biết đây là ma túy đá. Ngay sau đó, H đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, lắp sim số 0904305913 của mình nhắn tin bằng tài khoản Zalo có tên “Nguyễn H” cho H2 đến điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, lắp sim số 0963930563, tài khoản Zalo có tên là “Bill” của H2 với nội dung là: “đò đây rồi”, H2 và H đều hiểu ý H nói tức là đã mua được ma túy. H2 với H tiếp tục liên lạc qua Z, hẹn nhau về để cùng sử dụng ma túy. H hỏi H2 có công (ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá) không thì H2 bảo có. H hẹn H2 đến nhà nghỉ T1, thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương (có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 04G800000176/HKD ngày 07/7/2014, của hộ kinh doanh Bùi Thị T, sinh năm 1974, trú tại: Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương nhưng do chị Bùi Thị H3, sinh năm 1981, ở thôn Đ, Xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương là người quản lý) để cùng sử dụng ma túy. Lúc này, do không có xe nên H2 rủ H xuống nhà người quen của H2 ở xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương để cùng sử dụng nhưng H ngại, không xuống nên thống nhất sẽ đến nhà nghỉ T1 để cùng sử dụng ma túy.

Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Hoàng liên 1 với Trần Văn P, sinh ngày 13/6/2005, nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương là bạn của H2 qua tài khoản Facebook, mục đích để nhờ P chở đến nhà nghỉ T1 để cùng H sử dụng ma túy, tuy nhiên khi trao đổi với P thì H2 chỉ nói với P nội dung rủ P đi uống nước. Phiên thấy vậy thì đồng ý. Phiên điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số: 89B1-382.32 (là xe của chị gái P là Trần Thị N2, sinh năm 1994, nơi thường trú: Thôn T, xã B, huyện Â, tỉnh Hưng Yên) đến đón H2. Trước khi đi, H2 đã cầm theo 01 bộ công thủy tinh và ống nhựa đã được lắp vào 01 nắp chai nhựa màu xanh, đó là dụng cụ để sử dụng ma túy đá. H2 cho bộ công này vào trong túi quần đùi bên phải mình đang mặc, khi P đi xe đến thì H2 lén ngồi phía sau xe để P chở đi. Phiên không biết H2 cất giấu bộ

cóng trong túi quần, cũng không biết việc H2 sẽ đi sử dụng ma túy. Phiên điều khiển xe mô tô, biển số: 89B1-382.32 cùng H2 đến một quán chè ở đối diện cổng Khu đô thị T, xã Q, huyện G, tỉnh Hải Dương để cả hai cùng ăn chè. Tại đây, H lại nhắn tin cho H2 bảo Hoàng sang nhà nghỉ T1 để lấy phòng trước. Sau khi ăn chè xong, H2 bảo P chờ H2 sang nhà nghỉ T1 bên xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương. Khi gần đến nơi thì H tiếp tục nhắn tin bảo Hoàng xem đến đâu rồi. H2 có bảo mình đang đi mua cái bật lửa khò, thì H có bảo Hoàng mua thêm bao thuốc. Khi xe đi đến cổng Đò thuộc xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương thì H2 bảo P dừng xe lại tại một quán tạp hóa, H2 xuống xe vào mua một bật lửa khò màu trắng mục đích để sử dụng ma túy đá và một bao thuốc lá. Sau đó, theo chỉ dẫn của H2, P điều khiển xe chờ H2 đi đến nhà nghỉ T1.

Tại thời điểm này thì H đã đến nhà nghỉ T1 nhưng H chưa lên phòng ngay mà ngồi dưới chờ H2 và sạc nhò điện thoại. Khi thấy H2 và P đến, H vào khu vực lễ tân gặp chị H3 và hỏi: “Phòng nào”, H không nói rõ cho chị H3 biết thuê phòng để làm gì, bản thân chị H3 nghĩ H thuê phòng để nghỉ nên bảo H lên phòng nghỉ số 6, tầng 2. Rồi cả H, H2 và P cùng đi lên phòng nghỉ số 6, tầng 2 nhà nghỉ T1. Khi vào trong phòng số 6, H2 bảo P xuống lấy 02 chai nước lọc. Bản thân P nghĩ H2 bảo lấy nước để uống nên đi xuống tầng một gặp chị H3 và lấy 02 chai nước lọc, loại vỏ nhựa 0,5 lít, dán nhãn “number 1” lên để mặt bàn. Khi lên phòng, H2 tiếp tục bảo P cầm một chai nước mang vào nhà vệ sinh đỗ đi một nửa chai, H2 cũng không nói rõ cho P biết đồ nước đi để làm gì. Phiên cầm một chai nước, vào nhà vệ sinh đỗ đi ½ số nước bên trong chai rồi đi ra ngoài đưa chai nước đó cho H2, rồi P lại đi vào trong nhà vệ sinh. H2 cầm chai nước và lấy trong túi quần mình đang mặc một bộ công được cấu tạo từ một nắp chai nhựa màu xanh, đục hai lỗ thủng, trong đó có một lỗ gắn công thủy tinh có một đầu hình cùu, 1 đầu gắn ống nhựa sun trắng; lỗ thứ 2 gắn ống hút nhựa màu xanh - trắng là công cụ để sử dụng ma túy đá và 01 (một) chiếc bật lửa khò ga màu trắng. Hoàng lắp bộ công vào chai nước mà P vừa đưa, còn H bỏ túi nilon đựng chất ma túy đá ra, đỗ ma túy vào phần hình cùu của công thủy tinh để chuẩn bị sử dụng ma túy đá. Ngay sau đó, P đi từ nhà vệ sinh ra. H, H2 và P ngồi xuống giường ở gần cửa ra vào của phòng 6. H2 dùng bật lửa khò để hơ nóng chảy, cho ma túy trong công bốc khói. H2 ngậm miệng vào ống nhựa và hút khói ma túy lần nhất. H2 đưa chai nước gắn bộ công cho H cầm và bảo H “choi đi”, ý H2 là bảo H sử dụng ma túy đá. Rồi H2 cầm bật lửa khò hơ nóng công chứa ma túy đá, để ma túy bốc khói, H ngậm miệng vào ống nhựa hút hơi ma túy đá lần thứ nhất. Sau đó, H để chai nước có gắn bộ công xuống giường. H2 cầm chai nước gắn bộ công đưa về phía Phiên và nói: “Chơi đi”, mục đích rủ P sử dụng ma túy. Phiên cầm ống hút nhựa đưa vào miệng mình, đồng thời tay

phải H2 cầm chai nước, tay trái cầm bật lửa khò hơ nóng cóng chúa ma túy để ma túy bốc hơi lên cho P hút hơi ma túy đá lần nhất. Sau khi P hút xong thì H2 để chai nước gắn cóng, ống hút xuống giữa giường. H2, H, P tiếp tục sử dụng thêm hai lần nữa thì hết số ma túy trong cóng, cả ba cùng ngồi chơi nghịch điện thoại. Sau đó, H2 sử dụng tài khoản ngân hàng của mình nạp số tiền 300.000 đồng vào tài khoản game cho H, là tiền H2 trả cho H mua ma túy vừa sử dụng. Chơi game được một lúc, H sử dụng hết số tiền H2 vừa nạp cho, H không thích trò chơi này nên đã xóa tài khoản game đó khỏi điện thoại của mình. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, Tổ công tác của Công an huyện G phối hợp cùng Công an Xã Đ kiểm tra, phát hiện và lập biên bản thu giữ những dụng cụ mà H2, H, P sử dụng để sử dụng ma túy gồm: 01 túi nilon màu trắng, kẹp kín, có đường kẻ màu đỏ, kích thước (2x1,5) cm bên trong có bám dính chất rắn tinh thể màu trắng sót lại (niêm phong trong phong bì ký hiệu M1); 01 nắp chai nhựa màu xanh, đường kính 3cm, trên mặt thủng 2 lỗ trong đó: 01 lỗ gắn 1 ống thủy tinh đường kính 0,5cm gồm 1 phần ống phía trên nắp chai dài 4,5cm có đoạn gấp khúc ngược; phần đầu ống có hình cầu rỗng, đường kính 2cm, phía trên có 1 lỗ thủng hình tròn hướng lên, đường kính 0,5cm, bên trong hình cầu có bám dính chất tinh thể màu trắng là ma túy đá sót lại; 1 phần ống phía dưới nắp chai dài 6,5cm, nối với 1 ống nhựa sun màu trắng dài 8cm, đường kính ống thủy tinh 0,5cm. 01 lỗ gắn ống nhựa sun, đường kính 0,5cm, dài 8cm, nối với 1 ống nhựa cứng màu xanh trắng, đường kính 0,5cm, dài 14cm (niêm phong trong phong bì ký hiệu M2); 01 bật lửa ga, vỏ nhựa cứng, có dán tem màu trắng chữ Hoa V, phần đánh lửa phía trên bị rơi vỡ khỏi thân; 01 vỏ chai nhựa loại 0,5 lít, có dán nhãn Number 1, bên trong không đựng gì; 01 nắp vỏ chai màu trắng, đường kính 3cm.; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng, số Imei: 355428078298720, lắp sim số: 0904305913, thu giữ của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng, số Imei: 355695074493402, lắp sim số: 0963930563, thu giữ của Phạm Huy H2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu trắng, số Imei: 359188072040363, lắp sim số: 0829982322, thu giữ của Trần Văn P.

Tại Kết luận giám định số 367/KL-KLGĐ ngày 27/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

- Chất tinh thể màu trắng bám dính trong ống thủy tinh được niêm phong trong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

* Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Văn H, Phạm Huy H2, Trần Văn P có kết quả xét nghiệm dương tính với Methamphetamine (BL số 40 đến 44).

* Kiểm tra tình trạng nghiện đối với Nguyễn Văn H, Phạm Huy H2, Trần Văn P thì đều không nghiện ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 66 /CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn H tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Truy tố Phạm Huy H2 tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh*: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Huy H2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- *Về hình phạt chính*:

+ Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 28/7/2023.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Huy H2.

Xử phạt bị cáo Phạm Huy H2 từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng, thời hạn tính từ ngày tạm giam 28/7/2023.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 367/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh H: Ký hiệu T1, T2; 01 nắp vỏ trai màu trắng, đường kính 3cm; 01 vỏ chai nhựa loại 0,5 lít, có dán nhãn Nuber, bên trong không đựng.; 01 bật lửa ga, vỏ nhựa cứng, có tem màu trắng chữ Hoa Việt.

+ Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng, lắp sim số: 0904305913 của Nguyễn Văn H; 01

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng, lắp sim số: 0963930563 của Phạm Huy H2.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G với Chi cục Thi hành án huyện Gia Lộc).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Huy H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo H, H2 khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Văn H là đối tượng đã hai lần bị kết án, chưa được xóa án tích. Ngày 23/7/2023, Nguyễn Văn H và Phạm Huy H2 có thống nhất khi nào H mua được ma túy đá thì H2 sẽ trả tiền để H, H2 cùng sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 25/7/2023, H mua được của một người đàn ông (không xác định được tên tuổi, địa chỉ) ở huyện N, tỉnh Hải Dương 01 túi ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng. H báo cho H2 biết, cả hai rủ nhau đến nhà nghỉ T1 ở thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương để cùng nhau sử dụng. Đến nơi, H thuê phòng 6 tầng 2 nhà nghỉ T1, H2 chuẩn bị công cụ là bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bật lửa để H, H2 và Trần Văn P cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Sau khi H, H2, P sử dụng hết số ma túy, H2 đã trả H 300.000 đồng tiền mua ma túy. Đến 17 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản, thu giữ vật chứng là dụng cụ để sử dụng ma túy.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo H là người trực tiếp mua ma túy, thuê phòng để sử dụng ma túy. Bị cáo H2 chuẩn bị công cụ là bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bật lửa để sử dụng ma túy cùng H và P. Bị cáo H, H2 đều cho 02 người sử dụng ma túy. Do vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự ". Đối với bị cáo H đã bị kết án chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp đã tái phạm chưa được xóa lại phạm tội do cố ý nên ngoài tình tiết định khung quy định tại điểm b Điều 255 Bộ Luật hình sự, bị cáo còn phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ Luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Đây là vụ án đồng phạm tuy nhiên chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có cấu kết chặt chẽ các bị cáo giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng. Các bị cáo biết ma túy M là chất ma túy rất độc hại, Nhà nước đã cấm lưu hành và sử dụng trái phép, việc các bị cáo chuẩn bị ma túy, công cụ phuơng tiện để tổ chức sử dụng với nhiều người, việc sử dụng ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân người sử dụng, làm mất khả năng lao động, học tập, thần kinh bị tổn hại, thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi; Tiêu hao tài sản, tổn thất về tinh thần cho các thành viên trong gia đình và gây mất trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tiềm ẩn nguy cơ gây nhiều hậu quả khác.

Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung, phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số 367/KL-KTHS, ký hiệu T1 bên trong có: 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1; 01 phong bì niêm phong số 367/KL-KTHS, ký hiệu T1 bên trong có: 01 nắp chai nhựa màu xanh, trên nắp có 02 lỗ thủng hình tròn gắn với 02 ống gồm: 01 ống thủy tinh, phần ống thủy tinh trên nắp chai có đoạn gấp khúc ngược, phần đầu ống thủy tinh có cấu tạo hình cầu rỗng, phía trên có một lỗ thủng hình tròn hướng lên, phần ống thủy tinh phía dưới nắp chai nhựa nối với 01 ống nhựa sun màu trắng; 01 ống nhựa sun nối với một ống nhựa cứng màu xanh trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2; 01 nắp vỏ chai màu trắng, đường kính 3cm; 01 vỏ chai nhựa loại 0,5 lít, có dán nhãn Number 1, bên trong không đựng gì; 01 bật lửa ga, vỏ nhựa cứng, có dán tem màu trắng chữ Hoa V, phần đánh lửa phía trên bị rơi vỡ khỏi thân là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng, lắp sim số: 0904305913 của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng, lắp sim số: 0963930563 của Phạm Huy H2 là công cụ phương tiện sử dụng vào phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung Quỹ Nhà Nước.

[6] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy, bị can Nguyễn Văn H khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết họ tên, địa chỉ ở huyện N, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được người này là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Trần Văn P không tham gia và cũng không biết việc Phạm Huy H2 và Nguyễn Văn H chuẩn bị công cụ, phương tiện, ma túy để Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ T1 nên hành vi của Trần Văn P không cấu thành tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn H, Phạm Huy H2 và Trần Văn P, ngày 28/9/2023 Chủ tịch UBND huyện G đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2298, 2299, 2300/QĐ-XPHC đều bằng hình thức phạt tiền là 1.500.000 đồng là phù hợp.

Đối với chị Bùi Thị H3, là người quản lý nhà nghỉ T1 không biết việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 6 tầng 2 nhà nghỉ Tuân Hà nên không đặt vấn đề xử lý trách nhiệm hình sự với chị Bùi Thị H3. Tuy nhiên, chị Bùi Thị H3 là người được giao quản lý nhà nghỉ T1 đã thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra việc các đối tượng Nguyễn Văn H, Phạm Huy H2 và Trần Văn P sử dụng trái phép chất ma túy tại cơ sở kinh doanh do mình quản lý. Ngày 28/9/2023, Chủ tịch UBND huyện G đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành

chính số 2297/ QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền là 15.000.000 đồng là phù hợp.

[7] Về án phí: Các cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

+ Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Văn H.**

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Phạm Huy H2.**

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án với cả hai bị cáo:

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** và **Phạm Huy H2** phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

3. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 28/7/2023.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Huy H2** 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 28/7/2023.

4. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 367/KL-KTHS của Phòng K **Công an tỉnh H**: Ký hiệu T1, T2; 01 nắp vỏ trai màu trắng, đường kính 3cm; 01 vỏ chai nhựa loại 0,5 lít, có dán nhãn Nuber, bên trong không đựng.; 01 bật lửa ga, vỏ nhựa cứng, có tem màu trắng chữ Hoa Việt.

+ Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng, lắp sim số: 0904305913 của **Nguyễn Văn H**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng, lắp sim số: 0963930563 của **Phạm Huy H2.**

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra **công an huyện G** với Chi cục Thi hành án huyện Gia Lộc).

5. Về án phí: Các bị cáo **Nguyễn Văn H** và **Phạm Huy H2** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gia Lộc;
- CQCSĐT-Công an huyện Gia Lộc;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam;
- Cơ sở giam giữ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

An Văn Khoái